TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25 - 5 - 2018
"V/v tranh chấp ly hôn
tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Đáng
2. Ông Lê Văn Được

- Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang tham gia phiên tòa: Ông Diệp Tấn Sỹ - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14/5/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Thạch Thị Sa P, sinh năm 1988 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Gi, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Thạch Chan T, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Gi, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Chổ ở hiện nay: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/12/2017, các lời khai cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Thạch Thị Sa P trình bày và có yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2014 chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch Chan T xác lập quan hệ hôn nhân, đến năm 2016 có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì chị và anh T phát sinh nhiều mâu thuẫn luôn bất đồng quan điểm hay cải vã với nhau về kinh tế gia đình, anh T không chăm lo làm ăn và

không quan tâm, chăm sóc chị và các con mà tự bỏ về nhà cha mẹ ruột tại ấp S, xã T sống từ khoảng tháng 9/2017 đến nay. Do đó chị P thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn với anh Thạch Chan T.

- Về con chung tên: Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/02/2015, Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/6/2017, hiện chị P đang nuôi nên yêu cầu được quyền nuôi các con; về cấp dưỡng nuôi các con, chị P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về số nợ phải thu, phải trả: Chị P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

Ngoài ra, chị P không có yêu cầu nào khác.

Phía bị đơn Thạch Chan T vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, quá trình giải quyết anh T có lời khai như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng có bất đồng quan điểm với nhau, thường cải vả nên anh T đã về nhà cha mẹ ruột sống từ khoảng tháng 9/2017 đến nay, nhiều lần anh T tìm cách hàn gắn lại nhưng chị P không đồng ý; anh T xác định còn thương chị Sa P nên không đồng ý ly hôn với Thạch Thị Sa P.

- Về con chung tên: Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/02/2015, Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/6/2017, hiện do chị P đang nuôi; nếu ly hôn thì anh T đồng ý giao các con cho chị P được quyền nuôi; về cấp dưỡng nuôi con, anh T không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung anh T đồng ý không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết và nợ chung không có tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Về thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần phiên họp, thành phần hòa giải và thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều thực hiện đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tống đạt đầy đủ, hợp lệ cho các đương sự và các đương sự đã chấp hành đúng pháp luật

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị P được ly hôn với anh T. Giao con chung tên Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/02/2015, Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/6/2017 cho chị P được quyền nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản và nợ chung chị P và anh T không yêu cầu giải quyết nên không đề nghị xem xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Do chị P là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống trong xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí cho chị P theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Tòa án huyện Cầu Ngang nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy anh Thạch Chan T có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Thạch Thị Sa P khởi kiện xin ly hôn với anh Thạch Chan T và yêu cầu nuôi con chung nên xác định quan hệ tranh chấp "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy giữa chị Thạch Thị Sa P và anh Thạch Chan T chung sống có đăng ký kết hôn đúng quy định pháp luật. Căn cứ vào Điều 8, 9 của Luật hôn nhân và gia đình xác định hôn nhân của chị P và anh T là hợp pháp.

Quá trình chung sống giữa chị P và anh T luôn bất đồng quan điểm, anh chị không còn chung sống với nhau khoảng tháng 9/2017 đến nay. Chị P xác định tình cảm vợ chồng không hàn gắn được; anh T thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng nhưng anh thấy mâu thuẫn không lớn nên không đồng ý ly hôn. Xét thấy, sau khi anh chị không còn chung sống với nhau đến nay phía anh T nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng không được chị T chấp nhận, phía Tòa án đã nhiều lần hòa giải, động viên đoàn tụ nhưng không thành. Do đó, Hội đồng xét xử, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị P và anh T ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị Sa P.

- Về nuôi con: Chị P và anh T xác định có hai con chung tên Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/02/2015, Thạch Thị Thái N sinh ngày 27/6/2017 hiện Thái N và Thái N do chị P chăm sóc, nuôi dưỡng nên chị P có yêu cầu được tiếp tục nuôi các con.

Xét thấy, con chung tên Thái N và Thái N do chị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và trong thời gian nuôi các con thì chị P đảm bảo cuộc sống của các con ổn định về vật chất, tinh thần và phía anh T cũng không có tranh chấp về việc nuôi các con. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, giao các con tên Thạch Thị Thái N, Thạch Thị Thái N cho chị P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn là đảm bảo cuộc sống của các con và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã giải thích Điều 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung khi ly hôn nhưng chị P và anh T không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung và số nợ phải thu, phải trả: Xét thấy trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết chị P và anh T không tranh chấp, không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Xét thấy chị Thạch Thị Sa P là người dân tộc sống tại xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh thuộc xã đặc biệt khó khăn và chị P có đơn xin miễn án phí thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định quy định mức thu, miễn, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên Hội đồng xét miễn toàn bộ án phí cho chị P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 235, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Sa P.

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Thạch Thị Sa P được ly hôn với anh Thạch Chan T.

***- Về quyền nuôi con*:** Giao con chung tên Thạch Thị Thái N, sinh ngày 27/02/2015, Thạch Thị Thái N, sinh ngày 27/6/2017 cho chị Thạch Thị Sa P được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con.

Anh Thạch Chan T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí cho chị Thạch Thị Sa P.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Thạch Chan T vắng mặt tại phiên toà nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- CCTHADS huyện Cầu Ngang;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Thoa